

Phân tích hình ảnh người lính lái xe trong Bài thơ về tiểu đội xe không kính

Những bài văn mẫu hay lớp 9 chủ đề phân tích hình tượng những người lính lái xe Trường Sơn trong tác phẩm Bài thơ về tiểu đội xe không kính.

Đề bài: Em hãy phân tích hình ảnh những người chiến sĩ lái xe Trường Sơn trong "Bài thơ về tiểu đội xe không kính" (Phạm Tiến Duật).

Bài phân tích đạt điểm cao của học sinh giỏi lớp 9

Phạm Tiến Duật là một trong những gương mặt tiêu biểu cho thế hệ các nhà thơ trẻ thời kháng chiến chống Mỹ, đã từng trải nghiệm cuộc sống trên tuyến đường Trường Sơn nên thơ của Phạm Tiến Duật hầu như chỉ viết về những người lính trẻ và những cô thanh niên xung phong. Thơ ông chinh phục trái tim bạn đọc bằng những giọng điệu sôi nổi trẻ trung, ngang tàng và mang đậm chất lính. "*Bài thơ tiểu đội xe không kính*" đã in đậm dấu ấn phong cách nghệ thuật độc đáo ấy. Phạm Tiến Duật sáng tác bài thơ này vào năm 1969 trong thời điểm gay go, ác liệt của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Thi phẩm nằm trong chùm thơ được đưa vào tập thơ "Vàng trăng quầng lửa" của tác giả. Trong thi phẩm, Phạm Tiến Duật đã thể hiện thành công vẻ đẹp của người lính lái xe Trường Sơn - hình ảnh cho tuổi trẻ Việt Nam thời chống Mỹ.

Chân dung người lính lái xe Trường Sơn được tác giả khắc họa qua hình ảnh những chiếc xe không kính và một giọng thơ ngang tàng, trẻ trung, gần gũi. Cảm hứng về những chiếc xe không kính đã làm nền để nhà thơ ghi lại những khám phá của mình về vẻ đẹp của những chiến sỹ lái xe trên tuyến đường Trường Sơn thời chống Mỹ. Đó là tư thế hiên ngang, tinh thần dũng cảm, đó còn là lòng lạc quan, yêu đời, tình đồng chí đồng đội thắm thiết và lòng yêu nước nồng nàn, lý tưởng chiến đấu cao đẹp.

Cái nhìn lạc quan của người lính về sự ác liệt của chiến tranh được thể hiện rất rõ qua cách lý giải về những chiếc xe không kính:

Không có kính không phải vì xe không có kính

Bom giật bom rung kính vỡ đi rồi

Điệp từ "không" khiến câu thơ giãn ra, tạo nhịp điệu khoan thai, đặc biệt từ "rồi" khép lại câu thơ thứ hai đã làm nên một giọng điệu rất nhẹ. Người lính nói về những chiếc xe không kính chính là nói về cuộc chiến khốc liệt mà họ phải trải qua. Vậy mà người lính lái xe lại kể về tất cả những điều ấy bằng một giọng thản nhiên đến lạ lùng. Điều này cho thấy rất rõ cái nhìn bình thản của người lính về những mất mát của bom đạn mà kẻ thù đã gây ra. Đó là cái nhìn lạc quan của bản lĩnh anh hùng.

Phân tích hình ảnh người lính lái xe trong Bài thơ về tiểu đội xe không kính

Phẩm chất anh hùng của một người lái xe Trường Sơn ngời sáng qua tư thế ung dung:

Ung dung buông lái ta ngồi

Nhìn trời, nhìn đất, nhìn thẳng

“Ung dung” là tư thế thoải mái, là tâm trạng bình thản và thái độ bình tĩnh, tự tin. Đặt vào hoàn cảnh chiến tranh ác liệt lại lái những chiếc xe không kính thì sự ung dung này chính là biểu hiện cho lòng dũng cảm của người lính lái xe. Điệp từ “nhìn” kết hợp với nghệ thuật đảo ngữ đã họa lên tư thế hiên ngang của người lính. Tư thế ấy là một sự thách thức với bom đạn của kẻ thù. Phải chăng nhờ những chiếc xe không kính mà người lính mới có điều kiện bộc lộ phẩm chất anh hùng và nguồn sức mạnh tinh thần lớn lao của mình. Miêu tả cảm giác của người lính khi lái những chiếc xe không kính, nhà thơ Phạm Tiến Duật đã mở ra một thế giới tâm hồn phong phú, đẹp đẽ của họ:

Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng

Nhìn thấy con đường chạy thẳng vào tim

Thấy sao trời và đột ngột cánh chim

Như sa như ùa vào buồng lái

Không còn kính chắn gió, người lái xe lại có cái thú vị là được tiếp xúc trực tiếp với thế giới bên ngoài. Qua khung cửa không còn kính, không chỉ mặt đất mà cả bầu trời với “sao trời” và “cánh chim” cũng như “ùa vào buồng lái”. Nhà thơ Phạm Tiến Duật đã miêu tả rất chính xác cái cảm giác mạnh và đột ngột khi ngồi trên chiếc xe không kính lao nhanh về phía trước. Nhịp thơ dồn dập, khỏe khoắn, vừa gợi cảm giác về tốc độ của tiểu đội xe không kính, vừa mở ra tâm trạng hồ hởi, háo hức của người lính trên đường ra trận. Với người chiến sỹ Trường Sơn “*Đường ra trận mùa này đẹp lắm*”. Bởi niềm hạnh phúc lớn nhất là được có mặt trên trận tuyến đánh quân thù. Với những câu thơ này, Phạm Tiến Duật đã làm dậy khí thế của tuổi trẻ Việt Nam thời chống Mỹ.

Cái nhìn của người lính lái xe vào thiên nhiên vũ trụ là cái nhìn đậm chất lãng mạn chỉ có ở những người can đảm, biết vượt lên những thử thách khốc liệt. Lái xe không kính không phải là không gặp những khó khăn nào là “Gió vào xoa mắt đắng”, rồi những thứ bên ngoài như quăng như quật vào người lái xe nhưng chủ yếu vẫn là cảm giác thú vị về thiên nhiên vũ trụ bỗng trở nên thật gần gũi. Hóa thân vào những người chiến sỹ lái xe, tác giả đã nhìn hiện thực chiến tranh bằng con mắt của người lính. Đó là cái nhìn lãng mạn, trẻ trung, yêu đời.

Trước những thách thức khốc liệt do những chiếc xe không kính mang lại, người lính đã tỏ thái độ bất chấp, coi thường hiểm nguy.

Phân tích hình ảnh người lính lái xe trong Bài thơ về tiểu đội xe không kính

Không có kính ừ thì có bụi

Bụi phun tóc trắng như người già

Chưa cần rửa phì phèo châm điếu thuốc

Nhìn nhau mặt lấm cười ha ha

Không có kính ừ thì ướt áo

Mưa tuôn mưa xối như ngoài trời

Chưa cần thay thái trăm cây số nữa

Mưa ngừng gió lùa khô mau thôi

Hai khổ thơ đầy ắp những chi tiết hiện thực, đó là một kiểu hút thuốc “phì phèo” rất lính, rồi tiếng cười “ha ha” vô tư, sáng khoái, đó là “bụi phun”, “mưa tuôn”, “mưa xối”. Những chi tiết rất thực rất sống động ấy mà đưa ta đến cuộc sống gian khổ nhưng đầy ắp niềm vui và tiếng cười của những người lính trẻ. Hiện thực đời lính đã được Phạm Tiến Duật tái hiện bằng những câu thơ đậm chất văn xuôi và một giọng thơ ngang tàng, hồn nhiên rất lính.

Thực tế những bánh xe lăn là những gian khổ, những hiểm nguy. Đó là những thách thức rất thực mà những người lính lái xe không kính đã trải qua trên đường và chiến trường. Nhưng với họ, gian khổ chẳng có ý nghĩa gì. Điệp từ “ừ thì” và “chưa cần” đã làm bật lên thái độ thách thức, bất chấp hiểm nguy của người lái xe. Đây là thái độ của con người đứng cao hơn hoàn cảnh, coi thử thách là cơ hội để thể hiện mình. Không phải là người lính gồng mình lên để vượt qua gian khổ, mà các anh đã chiến thắng thử thách khốc liệt một cách hết sức nhẹ nhàng bằng tiếng cười “ha ha” đầy sáng khoái. Đó là tiếng cười của niềm lạc quan yêu đời, chất chứa trong đó biết bao hồn nhiên, trong sáng tuổi trẻ. Bằng ống kính điện ảnh, nhà thơ đã ghi lại được những khoảnh khắc xúc động của tình đồng chí, đồng đội giữa những người lính Trường Sơn.

Những chiếc xe từ trong bom rơi

Đã về đây họp thành tiểu đội

Gặp bạn bè suốt dọc đường đi tới

Bắt tay qua cửa kính vỡ rồi

Phạm Tiến Duật đã khéo léo đưa những chiếc xe không kính vào thơ để làm cơ sở nảy nở tình cảm giữa những người lính lái xe. Mới đầu chỉ là những chiếc xe không kính,

Phân tích hình ảnh người lính lái xe trong Bài thơ về tiểu đội xe không kính

nhưng về sau đã hợp thành cả một tiểu đội xe không kính. Từ “tiểu đội” cho ta hiểu rằng tình cảm giữa những người chiến sĩ lái xe trước hết là tình đồng đội giữa những con người cùng chung nhiệm vụ chiến đấu, giải phóng miền Nam thống nhất đất nước. Qua hình ảnh tiểu đội xe không kính, nhà thơ vừa gợi được sự ác liệt của chiến tranh, vừa tạo ra được tình huống để người lính lái xe bộc lộ tình đồng chí đồng đội.

Nhờ xe không có kính mà người lính dễ dàng giao lưu với nhau hơn. Không kính tưởng như thô sơ, hỏng hóc nhưng đến đây đã làm bật lên vẻ đẹp riêng của nó. Gặp nhau trên con đường Trường Sơn huyết mạch, người lính bắt tay nhau qua cửa kính vỡ như một cách bộc lộ tình cảm. Cái bắt tay nồng ấm tình đồng chí này không nhẹ nhàng như cái nắm tay giữa những người nông dân trong bài thơ “*Đồng chí*” của Chính Hữu mà có một cái gì đó thật mạnh mẽ và ngang tàng. Đây cái bắt tay này còn có cả những tiếng cười hồn nhiên trong sáng và cái sôi nổi của tuổi trẻ mang theo vào chiến trường.

Đầu tiên giữa những người lính lái xe chỉ là tình đồng đội giữa những người cùng một tiểu đội, về sau đã phát triển thành bạn bè và hơn thế nữa thành tình cảm gia đình.

Bếp Hoàng Cầm ta dựng giữa trời

Chung bát đũa nghĩa là gia đình đấy.

Bếp Hoàng Cầm là bếp dã chiến do anh nuôi tên là Hoàng Cầm chế tạo ra. Đây là loại bếp được đặt sâu trong lòng đất để hạn chế sự tỏa khói, tránh bị địch phát hiện. Nhưng đi vào trang thơ Phạm Tiến Duật, cái bếp của người lính đã được “dựng giữa trời”, thật sừng sững, thật ngang tàng như thách thức kẻ thù. Trong thơ Phạm Tiến Duật, bếp hoàng cầm đã trở thành tín hiệu của sự sum họp, đoàn tụ. Ở nơi nào có bếp Hoàng Cầm là nơi đó có một gia đình lính, bởi theo họ “chung bát đũa nghĩa là gia đình đấy”. Câu thơ có giọng điệu rất dí dỏm và thoáng nụ cười hồn nhiên rất chất lính. Ở đây tác giả đã có một cách định nghĩa rất độc đáo về gia đình. Đối với những người lính lái xe, không nhất thiết phải chung huyết thống mà chỉ cần chung bát, chung đũa thì đã là gia đình rồi. Bát đũa bình thường giản dị mà đã trở thành vật thiêng liêng gắn kết tình cảm giữa những người lính xa nhà chỉ cần được quay quần xung quanh bếp Hoàng Cầm, cùng chia sẻ bữa cơm đạm bạc là họ đã được tận hưởng cảm giác ấm cúng của gia đình. Dường như với những người lính Trường Sơn, tình đồng chí đồng đội cũng đẹp đẽ, thiêng liêng chẳng khác nào tình cảm gia đình.

Lý tưởng chiến đấu cao đẹp và niềm tin vào chiến thắng của dân tộc ở người lính lái xe được thể hiện thật chân thành và xúc động trong những vần thơ giản dị.

“Võng mắc chông chênh đường xe chạy

Lại đi lại đi trời xanh thêm”.

Phân tích hình ảnh người lính lái xe trong Bài thơ về tiểu đội xe không kính

Tác giả đã miêu tả hết sức chân thực giấc ngủ của người lính lái xe. Giấc ngủ “chông chênh” vì đường xe chạy gập ghềnh, từ lái “chông chênh” đã góp phần tô đậm cuộc sống gian khổ của người lính Trường Sơn.

Câu thơ cuối ngắt nhịp 2/2/3 đã làm nên âm hưởng phơi phới. Đặc biệt điệp ngữ “lại đi” khiến câu thơ như một tiếng reo vui, chất chứa trong đó là bao nhiêu hồ hởi, háo hức của người lính lúc lên đường ra trận. Người lính hiểu mỗi chuyến xe vào chiến trường là để cho “trời xanh thêm”. Hình ảnh “trời xanh” là ẩn dụ cho hòa bình, cho độc lập, tự do của Tổ quốc, cho ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước. Đến đây lí tưởng chiến đấu của người lính Trường Sơn đã sáng ngời. Người chiến sĩ thấy “trời xanh thêm” là đã tin tưởng vào ngày chiến thắng đang đến gần, niềm tin ấy đã làm nên nguồn sức mạnh tinh thần lớn lao cho cả tiểu đội xe không kính.

Vẻ đẹp của người lính lái xe Trường Sơn kết đọng ở lòng yêu nước cháy bỏng và ý chí chiến đấu vì sự nghiệp giải phóng miền Nam:

Không có kính, rồi xe không có đèn

Không có mui xe, thùng xe có xước

Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước:

Chỉ cần trong xe có một trái tim.

Điệp ngữ “không có” đã làm nên âm điệu nhanh, mạnh, khỏe khoắn, dồn dập cho cả đoạn thơ. Ta cảm nhận thấy trong nhịp điệu ấy khí thế khải trương, hối hả của những đoàn xe ra trận và cả sự ác liệt trong cuộc chiến. Tác giả đã sử dụng thành công nghệ thuật liệt kê “không có kính”, đồng nghĩa với sự chông chênh những mắt mát, hi sinh của người lính. Đến đây hình tượng những chiếc xe không kính đã phát triển ở mức cao hơn. Xe không chỉ “không có kính”, mà còn “không có đèn”, “không có mui xe”, chiếc xe đã trở lên hồng hóc, méo mó và biến dạng như một thứ đồ phế thải.

Tưởng chừng xe không thể chạy được, nhưng thật kì diệu “Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước”. Đây là một điều bất ngờ, hơn thế nữa là những phi thường, là một sự bất chấp đầy thách thức. Tại sao lại có điều kì diệu ấy? Nhà thơ Phạm Tiến Duật đã phát hiện rằng: “Chỉ cần trong xe có một trái tim” thì dù thế nào xe vẫn cứ chạy. Không có cách lí giải nào cụ thể và thuyết phục hơn thế “Chỉ cần” có nghĩa là yếu tố duy nhất để xe vẫn cứ chạy chính là trái tim người lính. Chỉ có trái tim quả cảm, giàu lòng yêu nước của người chiến sĩ lái xe thì có mọi khó khăn đã lùi lại phía sau. Đặc biệt nhà thơ đã phát hiện ra cả tiểu đội xe không kính vẫn chạy vì “miền Nam phía trước”, vì một nửa đất nước đang rên siết dưới gót giày xâm lược của đế quốc Mỹ. Ý chí chiến đấu vì sự nghiệp giải phóng miền Nam thống nhất đất nước của người lính Trường Sơn đến đây đã ngời sáng.

Phân tích hình ảnh người lính lái xe trong Bài thơ về tiểu đội xe không kính

Đẹp nhất trong bài thơ là “trái tim” người lính. Hình ảnh này được đặt trong thể đối lập với ba cái “không”: “không kính”, “không đèn”, “không mũ”. Đây chính là sự đối lập giữa cái ác liệt của cuộc chiến với tinh thần, khí phách, tâm lòng của người lính lái xe. Hình ảnh “trái tim” chính là hoán dụ cho người chiến sĩ Trường Sơn yêu nước dũng cảm. Với hình ảnh giàu ý nghĩa này, nhà thơ Phạm Tiến Duật đã mở ra một góc nhìn mới cho hình tượng người lính lái xe không kính. Phải chăng “trái tim” là cội nguồn sức mạnh của cả tiểu đội xe không kính, gốc rễ phẩm chất anh hùng của người lính Trường Sơn. Từ hình ảnh “trái tim” cầm lái, nhà thơ đã khẳng định một chân lí của thời đại chống Mỹ, đó là sức mạnh quyết định chiến thắng không phải là phương tiện, vũ khí mà là con người với trái tim yêu nước nồng nàn và ý chí kiên cường dũng cảm. Có thể nói hình ảnh “trái tim” đã làm bật lên chủ đề của bài thơ và làm ngời sáng vẻ đẹp của người chiến sĩ lái xe Trường Sơn thời chống Mỹ.

Hình ảnh người lính lái xe không kính đã được nhà thơ Phạm Tiến Duật khắc họa bằng chất liệu hiện thực sống động của cuộc sống chiến trường. Ngôn ngữ và giọng điệu thơ tự nhiên, khỏe khoắn, mang cái ngang tàng của những người trẻ. Chọn hình ảnh những chiếc xe không kính, Phạm Tiến Duật đã xây dựng thành một hình tượng điển hình nhằm phản ánh hiện thực chiến tranh là biểu dương tinh thần, ý chí của người lính Trường Sơn. Đặc biệt tác giả đã khắc họa thành công chân dung người lính lái xe với nhiều phẩm chất cao quý. Đó là tư thế hiên ngang, dũng cảm, là thái độ bất chấp, coi thường nguy hiểm. Đó còn là vẻ đẹp của tình đồng chí, đồng đội và lòng yêu nước nồng nàn, cháy bỏng, ý chí chiến đấu vì sự nghiệp giải phóng miền Nam thống nhất đất nước. Với những phẩm chất cao đẹp ấy, người lính lái xe trong bài thơ đã trở thành biểu tượng đẹp cho tuổi trẻ Việt Nam thời chống Mỹ.

“Bài thơ về tiểu đội xe không kính” của Phạm Tiến Duật đã góp một tiếng nói mới mẻ về người lính, về tuổi trẻ Việt Nam trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Thi phẩm đã đem đến cho nhiều thế hệ bạn đọc những hiểu biết về những đóng góp hi sinh của thế hệ cha anh, đồng thời giáo dục thế hệ trẻ ý thức trách nhiệm đối với Tổ quốc.

Một số bài văn hay phân tích người lính lái xe trong Bài thơ về tiểu đội xe không kính

Bài số 1:

Nói đến thơ ca thời kỳ chống Mỹ, cứu nước, không thể không nhắc đến một người, đó là nhà thơ Phạm Tiến Duật. Ông như thể được sinh ra để làm thơ về cuộc chiến tranh chống quân xâm lược Mỹ và bè lũ tay sai của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta và để trở thành đỉnh cao của thơ ca thời kỳ này. Là một trong những gương mặt tiêu biểu của thế hệ các nhà thơ trẻ thời chống Mỹ cứu nước, Phạm Tiến Duật đem đến cho người đọc sự vui tươi, hồn nhiên, tinh nghịch trong thơ ông. **Bài thơ về tiểu đội xe không kính** có

Phân tích hình ảnh người lính lái xe trong Bài thơ về tiểu đội xe không kính

giọng điệu sôi nổi, trẻ trung, dí dỏm làm nổi bật hình ảnh những anh chiến sĩ lái xe Trường Sơn ngang tàng, ung dung và lạc quan yêu đời.

Không giống các nhà thơ khác, Phạm Tiến Duật đã thể hiện tính cách khác người của mình ngay ở hai câu thơ mở đầu. Không mỹ lệ hóa, không dùng hình ảnh thiên nhiên đẹp để so sánh, không trau chuốt, không bóng bẩy, hình ảnh chiếc xe trong thơ Phạm Tiến Duật rất trần trụi, bình dị, bị bom đạn không còn nguyên vẹn:

Không có kính không phải vì xe không có kính.

Đơn giản là vì *Bom giật bom rung kính vỡ đi rồi* nên xe không còn nguyên vẹn nữa. Thế nhưng, chiếc xe không kính ấy vẫn băng băng ra chiến trường làm nhiệm vụ.

Chiếc xe đầy tự tin, không hề lo sợ trước bom đạn khủng khiếp của giặc Mỹ. Khác với những gì trần trụi bên ngoài, đây là một chiếc xe dũng cảm, hiên ngang băng băng chạy. Xe vẫn băng ra tiền tuyến trên những đoạn đường đầy hiểm nguy. Có khác chăng đó là hình tượng những anh chiến sĩ lái xe Trường Sơn. Vì xe không có kính nên các anh được tiếp xúc trực tiếp với thế giới bên ngoài. Gió, sao trời, cánh chim, và cả bầu trời rộng cũng ùa vào buồng lái, hòa cùng nhịp thở nhộn nhịp của các anh chiến sĩ:

Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng

Nhìn thấy con đường chạy thẳng vào tim

Thấy sao trời và đột ngột cánh chim

Như sa như ùa vào buồng lái.

Không có một sự ràng buộc hay rào cản nào ngăn cách các anh tiếp xúc với đất trời. Mà cả thiên nhiên cũng muốn hòa mình với khí thế ấy. Chính vì thế mà các anh có thể nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng một cách vô cùng thoải mái, tự nhiên.

Không có kính thì điều kiện chiến đấu cũng thiếu thốn nhưng các anh vẫn yêu đời, vẫn tự tin vào chiến thắng. Các anh xem mọi trở ngại chỉ là cơ hội để thử thách bản thân:

Không có kính, ừ thì có bụi,

Bụi phun tóc trắng như người già.

Chưa cần rửa, phì phèo châm điếu thuốc

Nhìn nhau, mặt lấm, cười ha ha.

Không có kính, ừ thì ướt áo

Phân tích hình ảnh người lính lái xe trong Bài thơ về tiểu đội xe không kính

Mưa tuôn mưa xối như ngoài trời

Chưa cần thay, lái trăm cây số nữa

Mưa ngừng, gió lùa khô mau thôi.

Điệp cấu trúc *không có kính ... ừ thì ...chưa cần* thể hiện tính cách ngang tàng, bất chấp tất cả khó khăn, gian khổ của hình tượng người lính trong bài thơ này. Không có kính chắn bụi thì đương nhiên phải có bụi bám lên tóc, nhưng các anh vẫn không lo, cứ để vậy mà nhìn nhau, mặt lấm, cười ha ha. Không có kính che mưa thì dĩ nhiên phải ướt áo, dù áo ướt nhưng các anh cũng mặc kệ, cứ để vậy mà lái tiếp bởi mưa ngừng, gió lùa khô mau thôi. Các anh vẫn giữ cái tư thế ấy, hiên ngang mà sao yêu đời quá đi thôi! Dù có thiếu thôn, cực khổ đến đâu, các anh vẫn yêu thương, chia sẻ cho nhau tình yêu thương cao cả:

Gặp bạn bè suốt dọc đường đi tới

Bắt tay qua cửa kính vỡ rồi.

Dường như trong chiến đấu gian khổ giúp chiến sĩ tôi rèn ý chí và giúp cho tình đồng đội của các anh thêm gắn kết, keo sơn. Dù vào sinh ra tử nhưng người lính vẫn hồn nhiên, vô tư và lạc quan tin tưởng. Chỉ một cái bắt tay qua khung kính vỡ rồi những cũng đủ gieo vào nhau những tình cảm tốt đẹp, các anh động viên nhau tiến bước quân hành. Tình cảm ấy đã làm các anh cảm thấy đầm ấm khi cùng chung một tiểu đội:

Bếp Hoàng Cầm ta dựng giữa trời

Chung bát đũa nghĩa là gia đình đấy

Võng mắc chông chênh đường xe chạy

Lại đi, lại đi trời xanh thêm.

Tiểu đội của các anh như một gia đình vui vẻ, hạnh phúc. Ở đó có vẻ đẹp của sự sum họp, chan hòa. Các anh có chung một điểm tựa, tâm hồn nên gia đình ở chiến trường của các anh đều cùng chung một nhiệm vụ thiêng liêng. Các anh luôn tin tưởng vào tương lai đang chờ đợi họ phía trước. Câu thơ lại đi, lại đi trời xanh thêm với năm thanh bằng và điệp ngữ lại đi đã tạo nên một âm điệu thanh thản, nhẹ nhàng.

Điều làm nên chiến thắng của các anh chính là lòng yêu nước, là ý chí chiến đấu giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước:

Không có kính, rồi xe không có đèn

Phân tích hình ảnh người lính lái xe trong Bài thơ về tiểu đội xe không kính

Không có mui xe, thùng xe có xước,

Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước:

Chỉ cần trong xe có một trái tim.

Ở các anh có sự tương phản rõ rệt giữa vật chất và tinh thần, giữa bên ngoài và bên trong, giữa cái không có và cái có. Bom đạn kẻ thù đã làm cho xe không có kính rất nhiều. Không kính, không đèn, không mui nên chiếc xe đã trở nên trần trụi đến kì lạ, xe không còn nguyên vẹn... Nhưng một thứ rất cần mà các anh đã có, đó là trái tim yêu nước. Trái tim đầy nhiệt thành cách mạng, sẽ chiến thắng những thiếu thốn về vật chất. Trái tim yêu nước đã điều khiển chiếc xe không nguyên vẹn ấy băng về phía trước, vì miền Nam ruột thịt. Sức mạnh để xe băng mình ra trận chính là sức mạnh của trái tim người lính.

Với chất liệu hiện thực độc đáo, bài thơ thể hiện hình ảnh hào hùng của chiếc xe không kính, qua đó khắc họa nổi bật hình ảnh cao quý của người lính lái xe ở Trường Sơn trong thời kì kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Qua bài thơ, ta càng thấy rõ phẩm chất của người lính Trường Sơn: mộc mạc, giản dị và vĩ đại. Chúng ta càng biết ơn các anh chiến sĩ dũng cảm. Thế hệ trẻ Việt Nam nguyện tiếp bước các anh gìn giữ Tổ quốc Việt Nam mãi mãi trường tồn.

Bài số 2:

Nói đến Phạm Tiến Duật là nói đến một trong những nhà thơ tiêu biểu của thế hệ nhà thơ trẻ những năm kháng chiến chống Mỹ. Từng chiến đấu trong đội ngũ những người chiến sĩ vận tải dọc đường Trường Sơn, chở vũ khí quân trang từ hậu phương ra tiền tuyến. Thơ ông có giọng điệu khỏe khoắn tràn trề sức sống, tinh nghịch vui tươi mà giàu chất suy tưởng. Thật vậy, *Bài thơ về Tiểu đội xe không kính* - một bài thơ tiêu biểu của Phạm Tiến Duật đã nêu lên hình tượng những người chiến sĩ lái xe vui vẻ tếu táo mà đĩnh đạc hiên ngang can đảm, thắm tình đồng đội bạn bè bền vững ý chí chiến đấu vì miền Nam ruột thịt.

Bài thơ có nhan đề thật độc đáo ấy biểu hiện vẻ đẹp tâm hồn của những người chiến sĩ lái xe Trường Sơn. Đó chính là những con người dũng cảm đến ngang tàng mà giản dị, yêu đời và lạc quan rất mực.

Hình ảnh các anh gắn liền với hình những chiếc xe không kính. Đây là hình ảnh có thực. Bom đạn của chiến tranh ác liệt thời đó đã khiến cho những chiếc xe không chỉ

Phân tích hình ảnh người lính lái xe trong Bài thơ về tiểu đội xe không kính

không có kính mà còn trần trụi hơn nữa không có đèn, không có mui xe, thùng xe có xước:

Không có kính không phải vì xe không có kính

Bom giạt, bom rung kính vỡ đi rồi.

Nhà thơ miêu tả những chiếc xe không kính nhằm làm nổi bật hình ảnh những người lái xe trên đó. Tuy công việc đầy hiểm nguy gian khổ, nhưng những anh chiến sĩ trẻ này dưới bom đạn triền miên vẫn luôn giữ một tư thế ung dung lạc quan và tươi trẻ. Phạm Tiến Duật trong bài thơ này đã miêu tả những cảm xúc rất cụ thể của họ khi ngồi trên chiếc xe không có kính.

Ung dung buồng lái ta ngồi

Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng

Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng.

Nhìn thấy con đường chạy thẳng vào tim

Thấy sao trời và đột ngột cánh chim

Như sa, như ùa vào buồng lái.

Những câu thơ có nhịp điệu nhanh gấp mà vẫn nhịp nhàng đều đặn này gợi đến nhịp tiếng bánh xe bon bon chạy trên đường dài. Có thực sự ung dung nhìn đất, nhìn trời không chút lo âu hốt hoảng trước bom đạn cận kề thì anh chiến sĩ trẻ của chúng ta mới có thể nhìn và thấy đến đủ đầy như thế. Anh từ nhìn thấy gió, nhìn thấy con đường đến nhìn thấy cả sao trời và cánh chim... từ buồng lái đã vỡ hết kính chắn gió, gió vào xoa mắt đắng. Làn gió đã ùa vào như thể làm giảm đi vị đắng nơi khoé mắt. Mắt đắng vì mắt đã thức nhiều đêm để lái xe liên tục từ đêm này sang đêm khác. Tất cả thế giới bên ngoài ấy đã ùa vào buồng lái của anh với tốc độ làm chóng mặt. Con đường cũng vì thế như chạy ngược về phía người lái và trở thành *Con đường chạy thẳng vào tim*.

Trong tư thế hiên ngang chủ động đó, người chiến sĩ lái xe đã bình thản coi thường mọi khó khăn, nguy hiểm và gian khổ. Giọng điệu của anh thật ngang tàng, tếu táo:

Không có kính, ừ thì có bụi

Bụi phun tóc trắng như người già.

Chưa cần rửa, phì phèo châm điếu thuốc.

Phân tích hình ảnh người lính lái xe trong Bài thơ về tiểu đội xe không kính

Nhìn nhau mặt lấm cười ha ha.

Không có kính, ừ thì ướt áo.

Mưa tuôn mưa xối như ngoài trời

Chưa cần thay, lái trăm cây số nữa

Mưa ngừng, gió lùa khô mau thôi!

Các anh còn là những chàng trai trẻ sôi nổi, vui nhộn và lạc quan thể hiện qua cái nhìn *Bụi phun tóc trắng như người già* và đặc biệt là tiếng cười sáng khoái đầy trẻ trung hồn nhiên và yêu đời: *Nhìn nhau mặt lấm cười ha ha*. Đây là sinh hoạt từ cái ăn, cái ngủ bình thường của các anh đều có tính tạm bợ, nhiều gian khổ:

Bếp Hoàng Cầm ta dựng giữa trời

Chung bát đũa nghĩa là gia đình đấy

Võng mắc chông chênh đường xe chạy

Lại đi, lại đi, trời xanh thêm.

Trời xanh thêm phải chăng bởi vì lòng người đã phơi phới thêm, say mê thêm trước những chặng đường đã đi, những chặng đường đang đến.

Cái gì đã làm nên sức mạnh ấy? Đây chính là ý chí chiến đấu để giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, là tình yêu nước nồng nàn của tuổi trẻ Việt Nam thời đánh Mĩ:

Không có kính rồi xe không có đèn

Không có mui xe, thùng xe có xước

Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước:

Chỉ cần trong xe có một trái tim.

Tuy bị bom đạn Mĩ làm cho biến dạng: không có kính, không có đèn, không có mui xe, thùng xe có xước nhưng chiếc xe ấy vẫn chạy vì miền Nam phía trước, nghĩa là vẫn băng băng ra tiền tuyến. Tác giả đã lí giải về điều ấy thật bất ngờ mà cũng chí lí: *Chỉ cần trong xe có một trái tim*. Đó là trái tim nồng nàn yêu nước, sôi nổi yêu đời, một trái tim dũng cảm.

Phân tích hình ảnh người lính lái xe trong Bài thơ về tiểu đội xe không kính

Tóm lại, *Bài thơ về Tiểu đội xe không kính* của Phạm Tiến Duật đã thành công trong việc khắc họa hình tượng những chiến sĩ lái xe trên đường Trường Sơn đầy gay go thử thách, một lực lượng tiêu biểu cho thế hệ trẻ Việt Nam trong giai đoạn ác liệt nhất của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Cuộc kháng chiến chống Mỹ đã thành công hơn ba mươi năm qua nhưng hình tượng tiêu biểu của một thế hệ trẻ lạc quan yêu đời, hồn nhiên, coi thường thiếu thôn gian khổ, sôi nổi, đầy quyết tâm chiến đấu vì miền Nam ruột thịt ngày nào vẫn chưa mờ phai trong lòng mỗi người Việt Nam chúng ta...

» *Xem thêm:*

- [*Cảm nhận về 2 khổ đầu trong Bài thơ về tiểu đội xe không kính*](#)
- [*Phân tích Bài thơ về tiểu đội xe không kính của Phạm Tiến Duật*](#)